

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày: 23/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Thành

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lưu Thị Hằng và ông Nguyễn Lam Điền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: bà Vi Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo: **Lê Thị Kim M**, sinh năm 1998 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Lê Anh T, sinh năm 1980 và bà Lê Thị Thu Th, sinh năm 1979. Chồng Lê Như S, sinh năm 1997; có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Mai: Bà Hoàng Thị Th – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: + Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn 15, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

+ Chị Hồ Thị Trang Th, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Thôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/9/2022, do có nhu cầu mua ma túy về sử dụng, Lê Thị Kim M mượn xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1-009.19 của chị Hồ Thị Trang Th để lên thành phố Buôn Ma Thuột mua ma túy về sử dụng. M điều khiển xe mô tô đến khu vực giao nhau giữa đường 30/4 và đường Y Ngông thuộc phường Tân Tiến, Thành phố Buôn Ma Thuột thì gặp một người đàn ông lạ mặt (không rõ nhân thân lai lịch), M đưa cho người đàn ông này số tiền 1.700.000 đồng và người đàn ông này đưa cho M 01 gói ny lon màu trắng bên

trong có chứa 02 gói ma túy (M biết đây là ma túy đá và thuốc lắc). Sau đó, M cầm gói ma túy vừa mua được trên tay trái và điều khiển xe mô tô theo đường Tỉnh lộ 1 về huyện Buôn Đôn. Khi đến đoạn đường trước cửa hàng xăng dầu Thanh Vân thuộc địa phận Buôn Niêng III, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Công an huyện Buôn Đôn yêu cầu dừng xe kiểm tra. Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên M đã tự nguyện giao nộp gói ma túy đang cầm trên tay trái cho lực lượng Công an. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thị Kim M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản tạm giữ, niêm phong 01 gói ma túy Mai giao nộp.

Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 47 S1-009.19; 01 gói ny lon màu trắng kích thước kích thước 4 x 7 cm, bên trong có chứa 01 gói ny lon màu trắng được dán kín hai đầu kích thước 3 cm x 2 cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu nâu dạng bột hình trụ có hình ngôi sao 9 cánh, một mặt in nổi hình vương miện (Mai khai là ma túy đá và thuốc lắc).

Tại Kết luận giám định số 950/KL-KTHS, ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói ny lon màu trắng kích thước 3 cm x 2 cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4260 gam, loại Methamphetamine; 02 viên nén màu nâu chứa trong 01 gói ny lon màu trắng kích thước 7 cm x 4 cm được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng là 0,7393 gam, loại MDMA.

Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1-009.19, kết quả điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn Ch, ông Ch đã giao chiếc xe mô tô này cho con dâu là chị Hồ Thị Trang Th mượn để làm phương tiện đi lại. Ông Ch cũng như chị Th hoàn toàn không biết việc M mượn chiếc xe này đi mua ma túy. Vì vậy, ngày 25/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả chiếc xe mô tô này cho ông Trần Văn Ch.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị can Lê Thị Kim M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm I khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thị Kim M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Và đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim M từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy gói ma túy còn lại sau giám định (đã niêm phong) gồm 0,4046 gam ma túy đá loại Methamphetamine; 0,6416 gam ma túy loại MDMA

- Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Văn Ch 01(một) chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade mang biển kiểm soát 47S1-009.19.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thị Kim M thừa nhận luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện đoàn tụ gia đình phần đầu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Về cơ bản nhất trí với luận tội và quan điểm xử lý vụ án, cũng như đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Thị Kim M của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là phụ nữ đang nuôi 02 con nhỏ và có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị để bị cáo sớm được trở về với gia đình. Ngoài ra đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Lê Thị Kim M tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Ngày 21/9/2022, sau khi lên Thành phố Buôn Ma Thuột mua ma túy về để sử dụng, khi bị cáo M cầm gói ma túy trên tay trái điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1-00919 theo tỉnh lộ 1 về huyện Buôn Đôn, khi đến đoạn đường trước cửa hàng xăng dầu Thanh Vân thuộc địa bàn buôn Niêng III, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn phát hiện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,4260gam ma túy đá loại: Methamphetamine và 0,7393 gam ma túy loại MDMA. Tổng khối lượng ma túy bị cáo M tàng trữ là 1,1653 gam.

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật hình sự hiện hành, không những xâm phạm trái phép đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Xét phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Thị Kim M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy qui định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tội phạm về ma túy nói chung và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hiện đang có xu hướng gia tăng cả về số lượng và cả về tính chất nghiêm trọng. Trong thời gian qua mặc dù các cơ quan bảo vệ pháp luật nói riêng, cả hệ thống chính trị và cả xã hội nói chung đã phòng chống loại tội phạm này rất quyết liệt nhưng loại tội phạm này vẫn có chiều hướng gia tăng. Mặt khác loại tội phạm này là một trong những nguyên nhân sinh ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu phòng, chống loại tội phạm này tại địa phương trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là phụ nữ hiện đang nuôi 2 con nhỏ và thuộc hộ nghèo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Thị Kim M có hoàn cảnh khó khăn và thuộc hộ nghèo, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định, đã niêm phong gồm 0,4046 gam ma túy đá loại Methamphetamine và 0,6416 gam chất ma túy, loại MAMD, cần tịch thu để tiêu hủy

- Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1-00919, kết quả điều tra đã xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn Ch, ông Ch đã giao chiếc xe mô tô này cho con dâu là chị Hồ Thị Trang Th mượn để làm phương tiện đi lại. Ông Ch cũng như chị Th hoàn toàn không biết việc Mai mượn chiếc xe này đi mua ma túy. Vì vậy, ngày 25/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả chiếc xe mô tô này cho ông Trần Văn Ch là phù hợp qui định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Kim M có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 249, điểm 1 khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả cho chủ sở hữu ông Trần Văn Ch 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade, mang biển kiểm soát 47S1-00919.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4046gam chất ma túy đá loại Methamphetamine và 0,6416 gam chất ma túy, loại MDMA (còn lại sau giám định đã niêm phong).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thị Kim M được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng GDKT 2 TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS CA huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.ADS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, người liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Sỹ Thành